

An ninh con người trong bối cảnh toàn cầu hóa

Trần Việt Hà*

Tóm tắt: An ninh con người và đảm bảo an ninh con người đang là mối quan tâm hàng đầu của nhiều quốc gia trên thế giới, trong đó có Việt Nam. An ninh con người là điều kiện sống còn cho sự ổn định, thịnh vượng và phát triển của mỗi quốc gia - dân tộc. Tuy nhiên, dưới sự tác động mạnh mẽ của toàn cầu hóa đang gây ra những rủi ro khó đoán định cho an ninh con người, do đó cần có cách tiếp cận mới về an ninh con người và đảm bảo an ninh con người.

Từ khóa: An ninh; con người; bảo đảm; rủi ro; toàn cầu hóa.

1. Mở đầu

Để tồn tại và phát triển con người cần được đảm bảo an ninh. Đảm bảo an ninh con người đang là mối quan tâm hàng đầu của nhiều quốc gia trên thế giới. Trong bối cảnh toàn cầu hóa, khái niệm an ninh con người và việc đảm bảo an ninh con người có những nội dung mới. Bài viết giới thiệu một số quan niệm về khái niệm an ninh con người và việc đảm bảo an ninh con người trong bối cảnh toàn cầu hóa hiện nay.

2. An ninh và an ninh con người

Trong tiếng Anh, an ninh có nghĩa gốc là tránh khỏi trạng thái hoặc cảm giác lo lắng sợ hãi và nguy hiểm, tức là tránh hoài nghi và không xác định [6, tr.2053]. Theo nghĩa này thì khái niệm “an ninh” được hiểu rất rộng; đó là tình trạng không hiểm nguy, không lo sợ, được bảo vệ an toàn. Theo John Locke: “Dù ta có xét đến lẽ phải tự nhiên hay không, vốn nói rằng con người, một khi được sinh ra, có quyền bảo toàn với bản thân họ, và do đó, có quyền ăn,

uống và những điều tương tự khác, là sự chu cấp tự nhiên cho sự tồn tại của họ” [2, tr.49]; “vì theo luật tự nhiên làm căn bản đó, con người được quyền bảo toàn đến mức tối đa có thể được. Khi mà tất cả đều không thể bảo vệ được, thì sự an toàn của người vô tội là điều được ưu tiên” [2, tr.49]. Theo Từ điển Webster: an ninh là chất lượng hay tình trạng được an toàn như: a) không có nguy hiểm; b) không có sợ hãi hay lo âu; c) không có thiếu thốn hay nghèo khổ. Học giả người Anh, Barry Buzan cho rằng, an ninh là “sự theo đuổi việc tránh khỏi mối uy hiếp”, thể hiện “năng lực bảo vệ quốc gia và toàn vẹn lãnh thổ, chống lại thế lực thù địch” [4, tr.27]. Arnold Wolfers cho rằng: an ninh là “một loại đánh giá/nhận định”; “Về mặt khách quan, nó phản ánh tình trạng không tồn tại mối uy hiếp đối với giá trị đã giành được. Về mặt chủ

(*) Tiến sĩ. Học viện Cảnh sát nhân dân. ĐT: 0902883335.
Email: vietha12568@yahoo.com

quan, nó phản ánh tình trạng không tồn tại nỗi lo sợ về việc những giá trị đó bị tấn công” [3, tr.67].

Như vậy, đang có nhiều cách định nghĩa khác nhau về an ninh. Tuy nhiên, có thể cho rằng, an ninh là điều kiện quan trọng nhất cho sự tồn tại của con người và xã hội loài người. Quyền được đảm bảo về sự an toàn của con người là một “lẽ phải tự nhiên”. Một quốc gia muốn tồn tại thì ngoài việc cần phải có đầy đủ các điều kiện trong nước đối với các loại an ninh, còn cần phải có một môi trường an ninh quốc tế. An ninh không chỉ phản ánh môi trường an toàn, mà còn phản ánh trạng thái tâm lý - cảm giác an toàn (đối lập với trạng thái tâm lý - cảm giác an toàn là trạng thái tâm lý - cảm giác bất an). Bất an là một trạng thái tâm lý bình thường; nó thể hiện sự nhạy cảm của con người trước những rủi ro. Tuy nhiên, bất an nếu trở thành trạng thái tâm lý phổ biến thì sẽ là vấn đề đáng lo ngại đối với cộng đồng xã hội vì con người sẽ phải đối mặt với những rủi ro, sự khủng hoảng tâm lý toàn diện và sâu sắc. Con người cảm nhận về sự bất an rất khác nhau vì cảm giác không chỉ đơn thuần là một kích thích mà còn là hệ quả của quá trình nhận thức. Tóm lại, an ninh là không có sự uy hiếp, không có sự lo sợ; là trạng thái ổn định, an toàn, không có dấu hiệu nguy hiểm đe dọa sự tồn tại và phát triển bình thường của cá nhân hoặc của toàn xã hội. Khi xét một việc nào đó có là an ninh hay không thì cần xét sự việc trong thời gian cụ thể, ở những địa điểm cụ thể, đối tượng cụ thể. Cùng một việc nhưng tùy thuộc vào sự phán đoán khác nhau của mỗi người mà nó có thể bị coi là sự đe dọa hoặc không phải là sự đe dọa đối với an ninh

quốc gia. Ví dụ, đối với việc Mỹ xuất quân can thiệp vào Trung Đông, nhận thức của một số người Mỹ và Chính phủ Mỹ không đồng nhất với nhau. Chính phủ Mỹ thì cho rằng, việc đó là cần thiết để bảo đảm an ninh của nước Mỹ. Nhưng một số người dân của nước Mỹ thì có quan điểm ngược lại.

An ninh khi gắn với con người là an ninh con người. Chính phủ Nhật Bản cho rằng, an ninh con người là việc bảo vệ “cốt lõi sống còn của cuộc sống con người theo cách hoàn thiện tự do của con người và đáp ứng nhu cầu con người” [5, tr.4]. Theo quan điểm này, những quyền cơ bản của con người được coi là “cốt lõi của cuộc sống” và các quyền đó cần được bảo vệ. An ninh con người, về thực chất là việc đảm bảo cho những quyền như vậy không bị xâm hại ở bất cứ đâu và vào bất cứ lúc nào. Ở phạm vi hẹp, an ninh con người là sự bảo vệ cá nhân khỏi những mối đe dọa bạo lực [8, tr.15 - 24]. Ở phạm vi rộng, an ninh con người là sự giải quyết một loạt nhu cầu con người để đảm bảo hạnh phúc của cá nhân, cũng như bảo vệ các cá nhân khỏi những mối đe dọa. Hiện nay, giới học giả và chính giới đều có nhận thức chung về an ninh con người. Theo đó, an ninh con người” được hiểu là việc bảo vệ các quyền cơ bản của con người trước những nguy cơ xâm hại, đe dọa; nhờ việc được bảo vệ như vậy, mỗi cá nhân (nói riêng) và cộng đồng (nói chung) có được đời sống yên ổn và cơ hội phát triển.

3. Vai trò của nhà nước trong việc bảo đảm an ninh con người

Để bảo đảm an ninh con người, nhà nước cũng như xã hội phải tạo ra được môi

trường chính trị, xã hội, kinh tế, quân sự, văn hóa, sinh thái... sao cho những quyền nói trên được bảo toàn. An ninh con người không phải là một trạng thái trừu tượng và chung chung, mà phải gắn với sự an toàn của từng cá nhân cụ thể trong xã hội. Do đó, mỗi cá nhân cùng cộng đồng phải có trách nhiệm với an ninh của chính mình.

Vai trò đảm bảo an ninh con người trước hết thuộc về nhà nước (nhưng không phải chỉ nhà nước đứng ra làm điều này). Việc ủy quyền của các cá nhân cho nhà nước trong việc đảm bảo an ninh con người là cách làm phổ biến trước đó trong lịch sử. Trình tự lôgic ở đây là: các cá nhân (người dân) bầu ra người đại diện; người đại diện bầu ra chính phủ; chính phủ thực thi quyền lực với sự hậu thuẫn của pháp luật và sức mạnh cưỡng chế nhằm bảo vệ các quyền của cử tri (những người dân đã bầu ra nó). Thực tế cho thấy, nhiều nhà nước khi theo đuổi mục tiêu của mình đã bỏ qua hoặc phớt lờ cái mục tiêu tối hậu là an ninh của chính những con người đã dựng nên chúng. Chẳng hạn, trong báo cáo năm 2003 Ủy ban An ninh Con người có lưu ý đến điểm này khi bàn về cuộc chiến chống khủng bố hiện nay. Nhiều nhà nước đã nhân danh mục tiêu chống khủng bố mà xem nhẹ hoặc vi phạm những quyền cơ bản của người dân (chẳng hạn như quyền riêng tư, quyền tự do đi lại, quyền tự do tôn giáo...) [5, tr.5]. Viện Quan sát Thế giới cũng xác nhận thực tế nói trên trong báo cáo *Tình hình thế giới năm 2005* với kết luận rằng, cuộc chiến chống chủ nghĩa khủng bố đã làm chệch hướng quan tâm của thế giới đến tình trạng mất an ninh toàn cầu như nghèo đói, bệnh truyền nhiễm,

suy thoái môi trường, tranh chấp tài nguyên thiên nhiên.

Bởi vậy, việc ủy thác tuyệt đối và hoàn toàn cho nhà nước trong việc cung ứng dịch vụ an ninh cho người dân không phải là cách làm tối ưu; nhất là trong một bối cảnh mà ở đó, bản thân nhà nước cũng có nhu cầu an ninh riêng của nó (nhà nước, dĩ nhiên, sẽ luôn ưu tiên bảo vệ sự tồn vong của nó trước hết). Thêm vào đó, có thể thấy một thực tế hiện nay là: nếu chỉ một mình đơn độc, nhà nước sẽ không có đủ năng lực bảo vệ người dân của mình trước những hiểm họa xuyên biên giới.

Trước đây, các mối đe dọa thường đến từ quan hệ giữa các nhà nước với nhau, mà đỉnh điểm là hai cuộc thế chiến ở nửa đầu thế kỷ XX. Trong hai cuộc chiến ấy, bao nhiêu người dân mất người thân, gia đình, nhà cửa, nền kinh tế hoang tàn, đổ nát... Thực tế ấy cùng với lịch sử nhân loại đã để lại cho các nhà nước những bài học xương máu rằng, muốn có an ninh thì phải tăng cường bộ máy quân sự, chạy đua vũ trang; và an ninh gần như đồng nghĩa với tình trạng không có chiến tranh.

Tuy nhiên, những quan niệm như vậy về an ninh đã tỏ ra là “chưa đầy đủ” và đôi khi là “không phù hợp”. Mặc dù không có chiến tranh, song ở nhiều quốc gia, số người chết bởi tai nạn giao thông, dịch bệnh, đói nghèo tính hàng ngày còn lớn hơn cả trong chiến tranh. Chưa cần đến các cuộc xâm lược lẫn nhau giữa các nhà nước để cướp đoạt tài nguyên, thì đến nay tài nguyên của nhiều quốc gia đã tự bị cạn kiệt vì sự khai thác bừa bãi. Với tư cách đơn lẻ, nhà nước hiện nay đang bắt

lực trước sự xuống cấp môi trường, các dòng nhập cư trái phép, sự thăng trầm của thị trường tài chính...

Thế giới đang được toàn cầu hóa, tính tùy thuộc lẫn nhau đang tăng lên không ngừng. Đó chính là lý do giải thích vì sao một chủ thể đơn độc (cho dù mạnh mẽ như nhà nước) cũng không thể đứng ra ngăn chặn được những hiểm họa mang tính toàn cầu để đem lại an ninh cho bản thân nó và cho người dân. Thêm vào đó, bên trong mỗi nhà nước hiện nay cũng tiềm ẩn những yếu tố gây bất ổn và những yếu tố như vậy đang được nuôi dưỡng hoặc kích hoạt bởi toàn cầu hóa. Vấn đề ly khai, tự quyết sắc tộc, xung đột lợi ích, đụng độ tôn giáo... là những nhân tố mà vốn trước kia nhà nước có thể đơn phương dùng bạo lực trấn áp hay thiết lập kỷ cương thì đến nay không còn dễ dàng giải quyết như vậy. Toàn cầu hóa đang mang lại cho những nhân tố gây bất ổn bên trong “sức sống” cũng như “sự hậu thuẫn”, bằng cách tạo ra mạng lưới xuyên quốc gia, nhằm cung cấp tư tưởng để nuôi dưỡng, cung cấp nhân lực để thực hiện và cung cấp tài lực để mua phương tiện cho những nhân tố ấy. Có thể coi tổ chức IS (Nhà nước Hồi giáo) tự xưng là ví dụ điển hình cho trường hợp nói trên.

4. Bảo đảm an ninh con người trong bối cảnh toàn cầu hóa

Trong kỷ nguyên toàn cầu hóa, các đường biên giữa các quốc gia đang bị “bào mòn” và “đục thủng” bởi các dòng di cư, các luồng vật chất và tinh thần chu chuyển xuyên qua các rào cản biên giới. Cộng đồng cư dân trong mỗi quốc gia đang gặp phải nhiều xáo trộn về mặt cấu trúc do không gian sinh hoạt bị thay đổi; thành phần dân

cư trở nên phức tạp hơn bởi các dòng người nhập cư; cộng đồng dân cư của mỗi quốc gia đang phải chịu những tác động khó kiểm soát đến từ bên ngoài (chẳng hạn như khủng hoảng tài chính, bệnh dịch, chất thải...). Tất cả những hiện tượng mới như vậy (bất kể là “tốt” hay “xấu”) đều có chung đặc tính là “khó đoán định” và “chính phủ không thể đứng ra giải quyết một cách đơn phương”. Theo nhiều nhà nghiên cứu, các hiện tượng này là “sự gia tăng các rủi ro mang tính xuyên biên giới”; những xã hội đang nếm trải các hiện tượng ấy là “xã hội rủi ro”[7]. Từ đó họ ngày càng sử dụng nhiều các khái niệm mới như “biên giới mềm”, “không gian ảo”, “đời sống xuyên quốc gia”, “các tác nhân xuyên biên giới”...

Người dân ở khắp nơi trên thế giới đều muốn được an toàn về thân thể, thịnh vượng về vật chất, phong phú về tinh thần. Tuy nhiên, do hứng chịu những rủi ro mới khó kiểm soát đến từ toàn cầu hóa, cuộc sống của người dân trong phạm vi một quốc gia đang phải đối mặt với những thách thức mới. Các giải pháp an ninh truyền thống mà các quốc gia đã từng áp dụng trở nên kém hiệu quả.

Trên thực tế, mỗi quốc gia đều xây dựng cho mình những tiêu chí an ninh cụ thể, các tiêu chí này là không giống nhau tùy vào vị thế và thực lực của mỗi quốc gia. Chẳng hạn, một quốc gia có thể đặt mục tiêu an ninh biên giới lãnh thổ lên hàng đầu; trong khi đối với quốc gia khác lại là an ninh lương thực hay an ninh năng lượng. Trong bối cảnh toàn cầu hóa, các yếu tố gây ảnh hưởng đến an ninh trở nên đa dạng và phức tạp hơn. Chẳng hạn, trong vòng thập kỷ trở

lại đây, việc các nước phát triển đầu tư vào nghiên cứu chất đốt hữu cơ từ ngũ cốc nhằm bảo vệ môi trường cho mình lại đe dọa đến an ninh lương thực của những nước đói nghèo. Điều đó đã chỉ ra rằng, các giải pháp an ninh đơn lẻ của từng quốc gia có thể dẫn đến hệ quả không mong muốn cho người dân của quốc gia khác. Bởi vậy, các giải pháp an ninh cần được xét trong tổng thể.

Với cách tiếp cận trên, “an ninh con người” phải trở thành “thước đo” của an ninh nói chung. Đảm bảo an ninh con người nghĩa là tạo ra hệ thống các điều kiện, môi trường, phương thức để con người lao động, cải tạo xã hội một cách tự giác và biến xã hội thành nơi con người thoả mãn những chân giá trị. Việc “đảm bảo an ninh quốc gia” buộc phải hàm chứa “đảm bảo an ninh con người” như một yêu cầu đầu tiên và tất yếu. Sẽ không có quốc gia nào có được an ninh thật sự, khi người dân của nó rơi vào tình trạng đói nghèo và bị truy bức. Những chính phủ có thể đem lại cho đất nước của họ trạng thái ổn định (theo nghĩa là không có chiến tranh), song mạng sống của người dân lại luôn bị đặt trong tình trạng bị đe dọa. Các vụ khủng bố gần đây ở một số nước Châu Âu (như: Pháp, Anh, Tây Ban Nha...) là những minh chứng rõ ràng cho điều đó.

5. Kết luận

An ninh con người được các quốc gia trên thế giới thừa nhận như là hệ quy chiếu và chuẩn đánh giá chung đối với an ninh. Với quan điểm “lấy con người làm thước đo” an ninh, các chủ thể không thể biện minh cho những hành vi vụ lợi, nhân danh

cung ứng an ninh, nhưng trên thực tế lại làm mất an ninh. Vì vậy, nhìn nhận đúng về an ninh con người sẽ đem lại cái nhìn toàn diện hơn đối với những rủi ro, bất định, bất toàn cho sự phát triển của mỗi quốc gia - dân tộc hiện nay.

Tài liệu tham khảo

- [1] Trần Việt Hà (2014), “An ninh con người trong bối cảnh toàn cầu hóa - Một số liên hệ về vấn đề an ninh ở Canada”, Tạp chí *Khoa học & Giáo dục an ninh* số 10.
- [2] John Locke (2007), *Khảo luận thứ hai về chính quyền*, Nxb Tri Thức, Hà Nội.
- [3] Arnold Wolfers (1952), *National Security as an Ambiguous Symbol*, Political Science Quarterly Publisher.
- [4] Bill McSweeney (1999), *Security, Identity and Interests*, Cambridge Press.
- [5] Commission on Human Security (2003), “*Human Security Now*”, New York.
- [6] Gove, Philip Babcock (1976), *Webster’s Third New International Dictionary of the English Language*, Published by G. & C. Merriam Co.
- [7] Ulrich Beck (1992), *Risk Society*, Polity Press.
- [8] Taylor Owen (2004), *Challenges and opportunities for defining and measuring human security*, Publisher Geneva.
- [9] <http://www.tapchiconsan.org.vn/Home/Nghiencuu-Traodoi/2008/1177/An-ninh-con-nguoi-va-nhung-moi-de-doa-toan-cau.aspx>
- [10] <http://www.vanhoahoc.vn/nghien-cuu/van-hoa-hoc-ung-dung/van-hoa-quan-tri/2677-tran-ngoc-them-van-hoa-va-an-ninh-con-nguoi.html>
- [11] <http://nghiencuuquocte.org/2014/11/14/an-ninh-con-nguoi-2/>